

Lùng với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng ta xác định là *nền tảng tư tưởng* và kim chỉ nam cho hành động. Vì vậy, sự tiếp cận tư tưởng Hồ Chí Minh dưới góc độ hành pháp có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp đổi mới quản lý xã hội nhằm xây dựng Việt Nam thành một xã hội công bằng, văn minh. Qua bước đầu nghiên cứu, tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy trong tư tưởng Hồ Chí Minh về hành pháp, thì tư tưởng về sự kết hợp pháp luật với đạo đức trong hoạt động hành pháp giữ vai trò chủ đạo và được thể hiện trên những phương diện sau:

Thứ nhất, bộ máy hành pháp phải được tổ chức và hoạt động trên cơ sở pháp luật và phải là "công bộc của dân". Ngay từ ngày đầu bắt tay vào xây dựng bộ máy Nhà nước của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Hồ Chí Minh đã chú trọng đến việc tổ chức hệ thống các cơ quan Nhà nước theo pháp luật và các cơ quan này thực hiện các hoạt động chức năng trên cơ sở pháp luật. Chỉ tính trong hai năm 1945 - 1946, Hồ Chí Minh đã ký ban hành 54 sắc lệnh về tổ chức bộ máy Nhà nước và 37 sắc lệnh quy định về nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý Nhà nước.

Nghiên cứu nội dung các quy định về tổ chức bộ máy hành pháp trong các sắc lệnh do Hồ Chí Minh ký, thấy toát lên một tinh thần mà vì nó, Hồ Chí Minh đã viết riêng một bài nghị luận: "Chính phủ là công bộc của dân". Trong bài viết này, Hồ Chí Minh lập luận rất giản dị: trước đây, nói tới Chính phủ là dân liên tưởng tới bọn cướp, còn nay Chính phủ cũng như người "anh cả" trong một gia đình, còn các Ủy ban nhân dân là "hình thức Chính phủ địa phương", vì vậy, từ Chính phủ đến các Ủy ban, từ Chủ tịch nước đến cán bộ làng xã đều là công bộc của dân, nghĩa là các công việc làm đều "phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người", phải "đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy", "thực hiện tự do dân chủ cho dân chúng, "bao nhiêu những cái xấu xa, thói nát, bất công, áp bức của chế độ cũ, của hội đồng kỳ mục trước sẽ không thể tồn tại"⁽¹⁾. Ở đây, nội dung đạo đức cách mạng đã nằm ngay

NHÂN NGÀY BẦU CỬ HĐND CÁC CẤP: SUY NGHĨ VỀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KẾT HỢP PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG HOẠT ĐỘNG HÀNH PHÁP

● LƯƠNG HỒNG QUANG

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh



trong cơ sở pháp lý tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành pháp.

Thứ hai, "đạo nghĩa là chính sách của Chính phủ". Cơ quan hành pháp có thực sự trở thành công bộc của dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh hay không thể hiện trước tiên là ở việc vạch ra chính sách quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nội dung những chính sách ấy được thể hiện trong các văn bản pháp luật về quản lý do cơ quan hành pháp ban hành.

Về bản chất đường lối, chính sách của Chính phủ, Hồ Chí Minh viết: "Đạo nghĩa là chính sách của Chính phủ đối với dân chúng. Đối với dân, Chính phủ phải thi hành một nền chính trị liêm khiết như cải thiện đời sống của nhân dân, cứu tế thất nghiệp, sửa sang chế độ xã hội, phát triển kinh tế, văn hóa.v.v... Có như thế, dân chúng mới đoàn kết chung

quanh Chính phủ, mới vì quyền lợi thiết thân của mình mà hy sinh sống chết đánh giặc. Có như thế thì dù tình thế nguy khốn đến bực nào, dân chúng không sợ hãi mà cố sức quyết chiến, quyết thắng"⁽²⁾. Bởi vậy, khi hình thành bất cứ chính sách quản lý nào, Hồ Chí Minh đều nhắc nhở phải xuất phát từ quyền lợi của dân, không được quan liêu, tùy tiện dùng mệnh lệnh, chỉ thị áp đặt.

Thứ ba, hoạt động của cơ quan hành pháp phải một mặt "kiên quyết chấp hành" chính sách, pháp luật quản lý, mặt khác, phải có "tinh thần tự động" trên cơ sở "ý nguyện dân chúng". Hồ Chí Minh nhấn mạnh, để tổ chức tốt việc thi hành chính sách, cần nắm vững những phương châm:

"Kiên quyết chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ, bất kỳ việc lớn, việc nhỏ; Tin tưởng chắc chắn vào chính sách và sự lãnh đạo

(1) Hồ Chí Minh, toàn tập, NXB chính trị Quốc gia, 2000, t. 4, tr.22-23.

(2). Sđd, t.4, tr.227

Nhân ngày bầu cử HĐND các cấp...

(Tiếp theo trang 5)

Bản thân Hồ Chí Minh nêu tấm gương thuyết phục về việc vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Chính phủ. Trong hơn 700 lượt đi xuống cơ sở gặp gỡ quần chúng, nhân dân, công nhân, viên chức, trí thức, nông dân, thanh niên, phụ nữ, lực lượng vũ trang... Hồ Chí Minh bao giờ cũng với ngôn từ giản dị, giải thích mục đích vì dân của chính sách Nhà nước, quyền lợi cụ thể mà người dân được hưởng từ các chính sách này và kêu gọi, động viên mọi người phát huy tinh thần làm chủ hăng hái thực hiện chính sách. Có thể khẳng định rằng, Hồ Chí Minh đã làm đúng tư tưởng của Người về công tác dân vận.

Thứ năm, phải thanh tra, kiểm tra trên cơ sở chính sách pháp luật và sự giám sát trên cơ sở đạo đức của nhân dân. Hiệu lực, hiệu quả của hành pháp phụ thuộc rất nhiều vào công tác kiểm tra, thanh tra. Hồ Chí Minh khẳng định: "Có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và lực lượng to tát của nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời", "Chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra". Thanh tra là một nhiệm vụ vinh quang và quan trọng: nó theo dõi, xem xét việc chấp hành đúng đắn đường lối, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Chính phủ".

Để công tác kiểm tra, thanh tra đạt hiệu quả cao, Hồ Chí Minh cho rằng phải triệt để cẩn cứ vào chính sách, pháp luật của Chính phủ, phản ứng của nhân dân và tiến hành cả từ trên xuống lẫn từ dưới lên. Lãnh đạo kiểm tra, thanh tra từ trên xuống trên cơ sở chính sách pháp luật, còn quần chúng kiểm tra, giám sát từ dưới lên cẩn cứ vào đạo đức cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, cần đặc biệt dựa vào giám sát của quần chúng vì "quần chúng có nghìn tai, nghìn mắt" không ai có thể giấu được. Quần chúng đánh giá cán bộ, đảng viên thông qua lăng kính "cần, kiệm, liêm, chính", "chí công vô tư" và từ đó nhìn thấy sai phạm của cán bộ, đảng viên,

cơ quan quản lý trước khi có "chứng cứ pháp luật". Bởi vậy, ngay sau ngày cách mạng tháng Tám thành công, Hồ Chí Minh đã đề nghị "đồng bào hãy tham gia phê bình, giám sát công việc của Chính phủ" và Người rất coi trọng hiệu quả của hình thức kiểm tra, giám sát này.

Thứ sáu, xử lý sai phạm phải lấy giáo dục, thuyết phục đạo đức là chính, đồng thời kết hợp với xử phạt theo pháp luật. Theo Hồ Chí Minh, khi phát hiện có khuyết điểm trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, thì tùy theo mức độ mà xử lý, song trước hết cần phải "dùng cách thức thật thà tự phê bình và phê bình, để tỏ rõ mọi khuyết điểm và tìm cách sửa chữa những khuyết điểm ấy. Như thế, thì cán bộ càng thêm trọng kỷ luật và lòng phụ trách".

Song Hồ Chí Minh cũng nêu rõ tầm quan trọng của việc xử lý bằng pháp luật đối với các sai phạm. Người cho rằng không nhất thiết bất cứ việc gì cũng xử phạt và ngược lại không xử phạt bất cứ việc gì là không đúng. Vấn đề là phải xử phạt cho nghiêm minh đã trả lời thẳng thắn: Chính phủ đã hết sức làm gương, nhưng nếu làm gương không xong, thì sẽ dùng pháp luật mà trị, đã, đang và sẽ trị kỷ hết. Người còn nói: "Phải nâng cao kỷ luật, giữ vững kỷ luật. Nhưng cán bộ có ưu điểm thì khen thưởng; người làm trái kỷ luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật".

Có thể nói, những tư tưởng trên của Hồ Chí Minh về kết hợp pháp luật và đạo đức trong hoạt động hành pháp vẫn giữ nguyên giá trị thực tiễn cho sự nghiệp đổi mới phương thức quản lý xã hội. Việc đẩy mạnh nghiên cứu và vận dụng tư tưởng này trong tình hình hiện nay là thiết thực góp phần thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 27/3/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới■

Tân Chủ tịch Hội Luật gia VN trả lời phỏng vấn TC Pháp lý:

(Tiếp theo trang 6)

Hiện nay Hội chưa có trụ sở nên trong hoạt động gặp nhiều khó khăn. Do đó, chúng tôi đặc biệt chú trọng, quan tâm và chủ động làm việc với cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước để giải quyết vấn đề trụ sở cho Hội.

Phóng viên: Công tác báo chí của Hội cũng là một công tác quan trọng. Ông có thể cho những ý kiến để trong thời gian tới báo chí của Hội hoạt động có hiệu quả hơn?

Ông Phạm Quốc Anh: Được biết báo chí của Hội ta thời gian qua còn nhiều khó khăn nhưng anh chị em cán bộ, phóng viên, biên tập viên có nhiều cố gắng. Trong thời gian tới tôi nghĩ các báo của Hội cần có biện pháp thu hút cộng tác viên để nâng cao chất lượng các bài viết và làm cho nội dung báo phong phú, hấp dẫn và chất lượng hơn. Chúng tôi sẽ đặc biệt tập trung đầu tư trí tuệ và công sức vào việc xây dựng báo Đời sống và pháp luật để tờ báo thực sự là tiếng nói của giới luật gia trong xây dựng cuộc sống mới phong phú, đa dạng nhưng cuộc sống đó phải tuân theo hiến pháp và pháp luật, đảm bảo dân chủ và công bằng cho mọi người.

Điều này có ý nghĩa quan trọng của Hội luật gia, tôi nghĩ Tạp chí đã có những bước đi vững chắc, đóng góp tích cực cho hoạt động nghiên cứu của Hội - tới đây nó phải phát huy vị thế của mình để thực sự trở thành người bạn, người anh, người thầy gần gũi của mỗi luật gia, giúp họ mở rộng sự hiểu biết những vấn đề lý luận pháp lý được tổng kết từ thực tiễn cuộc sống. Muốn vậy, chúng ta phải làm nhiều việc nhưng điều quan trọng là phải mở rộng, thu hút được nhiều cộng tác viên là những luật gia có tên tuổi tham gia viết bài cho Tạp chí, đồng thời có thể mở rộng việc nghiên cứu, cung cấp cho bạn đọc những tư liệu tham khảo của giới luật gia, luật sư nước ngoài... Xin chúc TC Pháp lý gặt hái được nhiều thành công trên bước đường đổi mới.

Phóng viên: Xin cảm ơn ông.
Mai Phương (thực hiện)

(Tác giả: Mai Phương)